

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 124 - Người tin Chúa phải hết lòng tha thứ cho anh em mình.

Ma-thi-ơ 18:21-35: Phi-e-rơ bèn đến gần Đức Chúa Jê-sus mà hỏi rằng: Thưa Chúa, nếu anh em tôi phạm tội cùng tôi, thì sẽ tha cho họ mấy lần? Có phải đến bảy lần chăng? Ngài đáp rằng: Ta không nói cùng người rằng: đến bảy lần đâu, nhưng đến bảy mươi lần bảy. Vậy nên, nước thiên đàng giống như vua kia, muốn tính sổ với các đầy tớ mình. Khi vua khởi soát sổ, thì có người đem nộp một tên kia mắc nợ vua một vạn ta-lăng. Bởi vì người chẳng có gì mà trả, thì chủ dạy bán người, vợ con và gia tài người, để trả nợ. Kẻ đầy tớ này bèn sấp mình xuống nơi chân chủ mà xin rằng: Thưa chủ, xin giãn cho tôi, thì tôi sẽ trả hết! Chủ bèn động lòng thương xót, thả người về, và tha nợ cho. Nhưng khi đầy tớ đó ra về, gặp một người trong bạn làm việc, có thiếu mình một trăm đơ-ni-ê, thì nắm bóp cổ bạn mà nói rằng: Hãy trả nợ cho ta! Người bạn sấp mình xuống mà nài xin rằng: Xin giãn cho tôi, thì tôi sẽ trả cho anh. Song người chẳng khứng, cứ việc bắt bỏ tù cho đến khi trả hết nợ. Các bạn thấy vậy, buồn lắm, đến thuật lại cùng chủ mình mọi điều đã xảy ra. Chủ bèn đòi đầy tớ ấy đến mà nói rằng: Hỡi đầy tớ độc ác kia, ta đã tha hết nợ cho người, vì người cầu xin ta; người há lại chẳng nên thương xót bạn làm việc người như ta đã thương xót người sao? Chủ nổi giận, phú nó cho kẻ giữ ngục cho đến khi nào trả xong hết nợ. Nếu mỗi người trong các người không hết lòng tha lỗi cho anh em mình, thì Cha ta ở trên trời cũng sẽ xử với các người như vậy.

Tiếp theo bài trước, khi được nghe Chúa Jê-sus phán về sự cai trị cùng sự đoán xét trong Hội-thánh khi Đức Thánh-Linh sẽ đến để thành lập Hội-thánh của Ngài trên đất này, sứ đồ Phi-e-rơ đã hỏi Chúa Jê-sus về số lần tha thứ tối đa là bao nhiêu đối với người đã phạm tội nghịch mình, vì đối với Phi-e-rơ cũng như với các môn đồ của Chúa Jê-sus thì công việc này là hoàn toàn mới, bởi vì họ là dân đánh cá, chưa từng tiếp xúc hoặc đối diện với những sự thuộc về quyền hạn của luật pháp và sự cai trị, mà bây giờ, họ sẽ trực tiếp bước vào lãnh vực này bởi họ đã được Đức Chúa Jê-sus chọn làm môn đồ Ngài và họ sẽ thay Ngài thi hành chức vụ trong Hội-thánh, là Hội-thánh sẽ được Thánh-Linh của Đức Chúa Jê-sus Christ thành lập trên đất này.

Câu hỏi của Phi-e-rơ là rất thiết thực, vì các môn đồ của Chúa Jê-sus sẽ phải đảm trách công việc này, như Chúa Jê-sus đã từng phán dạy các môn đồ của Ngài về công việc mà Ngài giao phó cho họ làm.

Ma-thi-ơ 13:44-51: Nước thiên đàng giống như của báu chôn trong một đám ruộng kia. Một người kia tìm được thì giấu đi, vui mừng mà trở về, bán hết gia tài mình, mua đám ruộng đó. Nước thiên đàng lại giống như một người lái buôn kiếm ngọc châu tốt, khi đã tìm được một hạt châu quý giá, thì đi bán hết gia tài mình mà mua hạt châu đó. Nước thiên đàng cũng giống như một tay lưới thả xuống biển, bắt đủ mọi thứ cá. Khi lưới được đầy rồi, thì người đánh cá kéo lên bờ; đoan, ngồi mà chọn giống tốt để riêng ra, đem bỏ vào rổ, còn giống xấu thì ném đi. Đến ngày tận thế cũng như vậy: các thiên sứ sẽ đến và chia kẻ ác với người công bình ra, ném những kẻ ác vào lò lửa; ở đó sẽ có khóc lóc và nghiến răng. Các người có hiểu mọi điều đó chăng! Các môn đồ thưa rằng: Có hiểu.

Khi nói đến Nước Thiên đàng là nói đến sự cai trị của chính phủ của Đức Chúa Trời, Đấng Thần Linh chí cao và sự cai trị này đã được Đức Chúa Trời chỉ định trước khi loài người được tạo nên trên đất này.

Sáng thế ký 1:14-19: Đức Chúa Trời lại phán rằng: Phải có các vì sáng trong khoảng không trên trời, để phân ra ngày với đêm, và dùng làm dấu để định thì tiết, ngày và năm; lại dùng làm vì sáng trong khoảng không trên trời để soi xuống đất; thì có như vậy. Đức Chúa Trời làm nên hai vì sáng lớn; vì lớn hơn để cai trị ban ngày, vì nhỏ hơn để cai trị ban đêm; Ngài cũng làm các ngôi sao. Đức Chúa Trời đặt các vì đó trong khoảng không trên trời, để soi sáng đất, để cai trị ban ngày và ban đêm, để phân ra sự sáng với sự tối. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ tư.

Các chữ cai trị được chép trong câu 16 đó là chữ מְשָׁלָה - memshalah, số 4475 ra từ gốc מָשַׁל - mashal, số 4910 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *phép tắc, điều lệ, nguyên tắc, quy luật, quyền thế, quyền lực, quyền thống trị, quyền chi phối;*

Khi Đức Chúa Trời quyết định tạo nên loài người trên trái đất này, Ngài cũng đã định cho loài người quyền quản trị, cũng như quyền cai trị muôn vật do tay Ngài tạo nên trên đất này:

Sáng thế ký 1:26-31: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, để quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp

cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: **Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nầy, ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đặng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.**

Chữ **quản trị** được chép trong câu 26 trên, đó là chữ **רָדָה**- *radah*, số 7287 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *phép tắc, điều lệ, nguyên tắc, quy luật, quyền thế, quyền lực, quyền thống trị, quyền chi phối, quyền chinh phục, quyền bắt phải khuất phục, quyền nô dịch hoá, quyền thế át hẳn, vượt trội hơn, chiếm ưu thế, quyền làm cho bị thương, làm cho hỏng, quyền chà đạp, quyền giày xéo;*

Khi Ê-va phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác và khiến A-đam cũng phạm tội theo, thì Đức Chúa Trời cũng đã chỉ định cho cho A-đam được quyền cai trị trên Ê-va.

Sáng thế ký 3:16: **Ngài phán cùng người nữ rằng: Ta sẽ thêm điều cực khổ bội phần trong cơn thai nghén; người sẽ chịu đau đớn mỗi khi sanh con; sự dục vọng người phải xu hướng về chồng, và chồng sẽ cai trị người.**

Chữ **cai trị** được chép trong câu 16 này, đó là chữ **מָשַׁל**- *mashal*, số 4910 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *phép tắc, điều lệ, nguyên tắc, quy luật, quyền thế, quyền lực, quyền thống trị, quyền chi phối;*

Như vậy, ngay từ lúc ban đầu của trái đất cùng với muôn vật và loài người được Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này, thì Nước Thiên đàng đã được Đức Chúa Trời chỉ định, mặc dù chúng ta không thấy các điều luật thuộc về sự cai trị đó được công bố cho loài người, để thi hành trong sự cai trị, nhưng sự cai trị của Nước Thiên đàng đã được ấn định trong tâm linh của loài người, tức là loài người được tạo nên bởi hơi thở của Đức Chúa Trời.

Vì Đức Chúa Trời là Vua Công Bình nên Ngài cai trị mọi sự theo sự công bình của Ngài và khi loài người mới được tạo dựng nên, thân thể xác thịt của loài người không có quyền gì ngoài việc thuận phục chính tâm linh mình và quyền cai trị mà Đức Chúa Trời đã ban cho tâm linh loài người cai trị muôn vật được tạo nên bằng bụi đất từ lúc ban đầu đó vẫn không hề thay đổi, ngay cả khi A-đam đã phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác và bị Đức Chúa Trời phán xét, thì sự chỉ định này cũng vẫn không thay đổi.

Sáng thế ký 4:1-7: **A-đam ăn ở với Ê-va, là vợ mình; người thọ thai sanh Ca-in và nói rằng: Nhờ Đức Giê-hô-va giúp đỡ, tôi mới sanh được một người. Ê-va lại sanh em Ca-in, là A-bên; A-bên làm nghề chăn chiên, còn Ca-in thì nghề làm ruộng. Vả, cách ít lâu, Ca-in dùng thổ sản làm của lễ dâng cho Đức Giê-hô-va. A-bên cũng dâng chiên đầu lòng trong bầy mình cùng mỡ nó. Đức Giê-hô-va đoái xem A-bên và nhận lễ vật của người; nhưng chẳng đoái đến Ca-in và cũng chẳng nhận lễ vật của người; cho nên Ca-in giận lắm mà gằm nét mặt. Đức Giê-hô-va phán hỏi Ca-in rằng: Cớ sao người giận, và cớ sao nét mặt người gằm xuống? Nếu người làm lành, há chẳng ngược mặt lên sao? Còn như chẳng làm lành, thì tội lỗi rình đợi trước cửa, thềm người lắm; nhưng người phải quản trị nó.**

Chữ **quản trị** được chép trong câu 7 trên, đó cũng là chữ **מָשַׁל** được chép trong Sáng thế ký đoạn 3 câu 16, đó là chữ **מָשַׁל**- *mashal*, số 4910 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *phép tắc, điều lệ, nguyên tắc, quy luật, quyền thế, quyền lực, quyền thống trị, quyền chi phối;*

Bây giờ chúng ta hãy xem quyền cai trị của Đức Giê-hô-va trên muôn vật, cả trên thiên đàng cùng muôn vật trong vũ trụ và muôn vật trên trái đất này.

Xuất Ê-díp-tô ký 15:1-19: **Đoạn, Môi-se và dân Y-sơ-ra-ên hát bài ca này cho Đức Giê-hô-va, rằng: Tôi ca tụng Đức Giê-hô-va, vì Ngài rất vinh hiển oai nghiêm. Ngài đã liệng xuống biển ngựa và người cưỡi ngựa. Đức Giê-hô-va là sức mạnh và sự ca tụng của tôi: Ngài đã trở nên Đấng cứu tôi. Ngài là Đức Chúa Trời tôi, tôi ngợi khen Ngài; Đức Chúa Trời của tổ phụ tôi, tôi tôn kính Ngài. Đức Giê-hô-va là một chiến sỹ; Danh Ngài là Giê-hô-va. Ngài đã ném xuống biển binh xa Pha-ra-ôn và cả đạo binh của người; Quan tướng kén chọn của người đã bị đắm nơi Biển đỏ, những lượn sóng đã vùi lấp họ rồi; Họ chìm đến đáy biển như một hòn đá vậy. Hỡi Đức Giê-hô-va! Tay hữu Ngài có sức mạnh vinh hiển thay. Hỡi Đức Giê-hô-va! Tay hữu Ngài hủy quân nghịch tan đi. Bởi sự cả thể của oai nghiêm Ngài, đánh đổ kẻ dấy nghịch**

cùng mình. Ngài nổi giận phùng phùng, đốt họ cháy như rơm rạ. Lỗ mũi Ngài thở hơi ra, nước bèn dồn lại, lượn sóng đổ dựng như một bờ đê; Vực sâu đọng lại nơi rốn biển. Quân nghịch rằng: Ta đuổi theo, ta sẽ đuổi kịp Ta sẽ chia phân của giặc; Tâm hồn ta sẽ thỏa nguyện nơi họ; Ta rút gươm ra, tay ta hủy diệt họ. Ngài đã thở hơi ra Biển vui lấp quân nghịch lại; Họ bị chìm như cục chì nơi đáy nước sâu. Hỡi Đức Giê-hô-va! trong vòng các thần, ai giống như Ngài? Trong sự thánh khiết, ai được vinh hiển như Ngài. Đáng sợ, đáng khen hay làm các phép lạ? Ngài đã đưa tay hữu ra, đất đã nuốt chúng nó. Ngài lấy lòng thương xót điều dắt dân này mà Ngài đã chuộc lại; Ngài đã dùng năng lực đưa nó về nơi ở thánh của Ngài. Các dân tộc nghe biết việc này đều run sợ, cơn kinh hãi áp-hãm dân xứ Pha-lê-tin. Các quan trưởng xứ Ê-đôm bèn lấy làm bối rối; Mấy mặt anh hùng nơi Mô-áp đều kinh hồn; Cả dân Ca-na-an đều mất vía. Sự hoảng hốt kinh hãi giáng cho chúng nó; Hỡi Đức Giê-hô-va! vì quyền cao nơi cánh tay Ngài, chúng nó đều bị cầm như đá, cho đến chừng nào dân Ngài vượt qua; Cho đến khi dân mà Ngài đã chuộc, vượt qua rồi. Hỡi Đức Giê-hô-va! Ngài đưa dân ấy vào, và lập nơi núi cơ nghiệp Ngài, tức là chốn Ngài đã sắm sẵn, để làm nơi ở của Ngài, hỡi Chúa! là đền thánh mà tay Ngài đã lập. Đức Giê-hô-va sẽ cai trị đời đời kiếp kiếp. Vì ngựa của Pha-ra-ôn, binh xa, cùng lính kỵ người đã xuống biển; Và Đức Giê-hô-va đã vui đập nước biển lên trên, nhưng dân Y-sơ-ra-ên đi giữa biển như đi trên đất cạn.

Chữ cai trị chép trong câu 18 trên, đó là chữ מַלַּךְ - malak, số 4427 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Quyền trị vì vương quyền của vua; để khuyên răn, để dạy bảo, để cố vấn, để tra cứu, để bàn bạc, để sắp đặt, để bố trí, để thiết lập, để tạo dựng, để lập nên, để thống trị, để chi phối, để cai trị, để khiến cho, để thực hành, để làm cho hoàn thành;*

Căn cứ vào những quyền thế trong các sự chỉ định mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người cai trị, hoặc quản trị các vật do tay Đức Chúa Trời dựng nên trên đất này, thì những sự cai trị và quản trị đó đều thấp và hạn chế so với quyền cai trị của Đức Giê-hô-va, là Vua chí cao, là quan án công bình cầm quyền trên hết thảy muôn vật trong Nước của Ngài, cả thuộc thể và thuộc linh, còn quyền cai trị, quản trị của loài người chỉ có giá trị trực tiếp trên các xác thịt ra từ bụi đất mà thôi, dầu vậy, những sự đó có thể ngăn trở sự phát triển và sự sống của tâm linh loài người cũng như đối với hồn sống của các loài thú vật được tạo nên bằng bụi đất.

Kể từ khi Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-na-i, thì Đức Chúa Trời cũng đã qua Môi-se để lập ra một hệ thống cai trị trong tuyển dân của Ngài và kể từ đó, những người được chỉ định vào chức vụ cai trị đó sẽ phải áp dụng luật pháp của Đức Chúa Trời trong công việc cai trị dân sự.

Trước hết là các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên phải dạy luật pháp của Giê-hô-va Đức Chúa Trời cho cả dân sự và khi dân sự đã được học biết luật pháp của Đức Chúa Trời, thì họ sẽ nhận biết trách nhiệm của mình trước luật pháp của Đức Chúa Trời và khi có việc xảy ra liên quan đến luật pháp thì những người có trách nhiệm cai trị sẽ cai trị dân sự theo luật pháp của Đức Chúa Trời.

Xuất Ê-díp-tô ký 24:12: Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: **Hãy lên núi, đến cùng ta và ở lại đó; ta sẽ ban cho ngươi bảng đá, luật pháp và các điều răn của ta đã chép đăng dạy dân sự.**

Phục truyền luật lệ ký 6:1-25: **Vả, này là điều răn, luật lệ và mạng lệnh mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã phán dạy ta dạy lại cho, để các người làm theo nó trong xứ mà các người sẽ đi vào nhận lấy; hầu cho người kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, trọn đời, người và con cháu người vâng giữ các luật lệ và điều răn của Ngài mà ta truyền cho người, để người được sống lâu ngày. Hỡi Y-sơ-ra-ên, người hãy nghe lấy và cẩn thận làm theo, hầu cho người được phước và thêm lên nhiều trong xứ đơm sữa và mật, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ người đã phán hứa cùng người. Hỡi Y-sơ-ra-ên! hãy nghe: Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta là Giê-hô-va có một không hai. Người phải hết lòng, hết ý, hết sức kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. Các lời mà ta truyền cho người ngày nay sẽ ở tại trong lòng người; khá ân cần dạy dỗ điều đó cho con cái người và phải nói đến, hoặc khi người ngồi trong nhà, hoặc khi đi ngoài đường, hoặc lúc người nằm, hay là khi trở dậy. Khá buộc nó trên tay mình như một dấu, và nó sẽ ở giữa hai con mắt người như ấn chỉ; cũng phải viết các lời đó trên cột nhà, và trên cửa người. Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người vào xứ mà Ngài thề cùng tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp, đăng ban cho người, khiến người lấy được những thành lớn và tốt mà người không có xây cất; những nhà đầy đủ các thứ của mà người không có chất chứa; các giếng mà người không có đào; cây nho và cây ô-li-ve mà người không có trồng; khi người ăn và được no nê, khá giữ lấy mình, kẻo người quên Đức Giê-hô-va, là Đấng đã đem người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức là khỏi nhà nô lệ. Người**

phải kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, phục sự Ngài, và lấy danh Ngài mà thề. Chớ theo các thần khác trong những thần của các dân tộc ở xung quanh các người, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ngự ở giữa người là Đức Chúa Trời kỳ tà, e cơn thịnh nộ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người nổi lên cùng người, và Ngài diệt người khỏi mặt đất chẳng. Các người chớ thử Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, như đã thử Ngài tại Ma-sa. Khá cẩn thận giữ lấy những điều răn, chứng cứ, và luật lệ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã truyền cho người. Vậy, người phải làm điều ngay thẳng và tốt lành trước mặt Đức Giê-hô-va, để người được phước và vào nhận lấy xứ tốt đẹp mà Đức Giê-hô-va đã thề hứa cùng tổ phụ người, để ban cho người; và Đức Giê-hô-va sẽ đuổi hết những kẻ thù nghịch ra khỏi trước mặt người, y như Ngài đã phán vậy. Về ngày sau, khi con người hỏi người rằng: Các chứng cứ, luật lệ, và mạng lệnh này là chi, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi đã truyền cho cha? thì hãy đáp rằng: Chúng ta đã bị làm tội mọi cho Pha-ra-ôn tại xứ Ê-díp-tô, và Đức Giê-hô-va có dùng tay mạnh đem chúng ta ra khỏi xứ ấy. Đức Giê-hô-va có làm trước mặt chúng ta những dấu kỳ và phép lạ rất lớn lao đáng sợ, mà hại xứ Ê-díp-tô, Pha-ra-ôn, và cả nhà người; Ngài đã đem chúng ta ra khỏi xứ ấy, để dẫn vào xứ Ngài đã thề cùng tổ phụ chúng ta; để ban cho chúng ta. Đức Giê-hô-va có phán cùng chúng ta khá làm theo các luật lệ này, kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, hầu cho chúng ta được phước luôn luôn, và được Ngài bảo tồn sự sống cho chúng ta y như Ngài đã làm đến ngày nay. Và, chúng ta sẽ được xưng là công bình nếu chúng ta cẩn thận làm theo các điều răn này trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, y như Ngài đã phán dặn vậy.

Những người được Đức Giê-hô-va chỉ định vào chức vụ dạy luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, đó là những người Lê-vi và công việc của họ là: **Chúng nó sẽ dạy dân ta phân biệt điều chi là thánh với điều chi là tục; làm cho dân ta biết điều ô uế và điều thánh sạch khác nhau là thể nào. Khi có sự kiện xảy đến, chúng nó phải xử đoán, và phải xử đoán theo mạng lệnh ta; chúng nó sẽ vâng giữ các luật pháp ta và các lệ luật ta trong mọi kỳ lễ của ta, và làm cho các ngày sa-bát ta nên thánh.** (Ê-xê-chi-ên 44:23-24)

Như vậy, hết thấy mọi người trong tuyển dân của Đức Chúa Trời, kể cả những người đã sống trong thời Cựu ước cũng như những người sống trong Giao-ước mới của Đức Chúa Jê-sus Christ, đều phải nhận biết luật pháp của Đức Chúa Trời và mọi người phải vâng phục, vâng giữ và làm theo luật pháp đó, như chính Đức Chúa Jê-sus đã phán và chính Ngài đã vâng giữ và làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời.

Ma-thi-ơ 5:17-19: Các người đừng tưởng ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng.

Giăng 15:1-10: Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì lời ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha ta sẽ được sáng danh là thể nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của ta vậy. Như Cha đã yêu thương ta thể nào, ta cũng yêu thương các người thể ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài.

Vì tội lỗi của A-đam mà sự chết đã vào trong loài người hết thảy và cũng bởi tội lỗi của A-đam mà muôn vật trên đất này đã bị bắt phục sự hư không, nghĩa là sự rửa sả đã đến trên đất này bởi tội lỗi của A-đam, theo sự phán xét công bình của Đức Chúa Trời. Tội lỗi của loài người cũng như sự rửa sả của luật pháp sẽ không tự động biến mất khỏi trái đất này, nhưng một ngày tội lỗi vẫn còn thì sự rửa sả cũng vẫn còn và như vậy, nếu tội lỗi không được thanh toán, (*huỷ phá*), thì loài người không thể nhận được sự cứu rỗi và muôn vật trên đất này cũng không nhận được sự cứu chuộc ra khỏi sự rửa sả của luật pháp.

Đức Chúa Trời là Đấng công bình đã quyết định ban giá cứu chuộc cho loài người và giá cứu chuộc đó chính là Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời. Thông qua giá cứu chuộc này mà những người tin Chúa sẽ nhận được quyền hợp pháp trở nên con cái Đức Chúa Trời và nhờ được hưởng quyền kế tự Đức Chúa Trời mà người tin Chúa được sự giải cứu, giải phóng và giải thoát khỏi quyền lực của sự tội và sự chết và qua con cái của Đức Chúa Trời mà muôn vật trên đất sẽ được cứu chuộc ra khỏi sự rửa sả của luật pháp vậy.

Luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên, đều tập trung vào hai điều răn, mà điều răn lớn nhất và trước hết, đó là: **Người phải hết lòng, hết ý, hết sức kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người.** (Phục truyền luật lệ ký 6:5) và điều răn lớn thứ hai đó là: **Chớ toan báo thù, chớ giữ sự báo thù cùng con cháu dân sự mình; nhưng hãy yêu thương kẻ lân cận người như mình: Ta là Đức Giê-hô-va.** (Lê-vi ký 19:18).

Khi Đức Chúa Jêsus đến thế gian này để thi hành sự cứu chuộc loài người lại cho Đức Chúa Trời, thì Ngài đã phán về hai điều răn này rằng: **Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Đây là điều đầu nhất: Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy nghe, Chúa, Đức Chúa Trời chúng ta, là Chúa có một. Người phải hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn, hết sức mà kính mến Chúa là Đức Chúa Trời người. Đây là điều thứ hai: Người phải yêu kẻ lân cận như mình. Chẳng có điều răn nào lớn hơn hai điều đó.** (Mác 12:29-31)

Trong mười điều răn mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên thì bốn điều răn đầu tiên mà loài người phải đối diện, phải nhận biết, vâng phục, vâng giữ và làm theo cả thuộc thể và thuộc linh để kính sợ, yêu mến và tôn trọng Đức Chúa Trời, vì Ngài là Đấng ban sự sống cho loài người cũng như của muôn vật.

Xuất Ê-díp-tô ký 20:1-11: **Bấy giờ, Đức Chúa Trời phán mọi lời này, rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đã rút người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô lệ. Trước mặt ta, người chớ có các thần khác. Người chớ làm tượng chạm cho mình, cũng chớ làm tượng nào giống những vật trên trời cao kia, hoặc nơi đất thấp này, hoặc trong nước dưới đất. Người chớ quỳ lạy trước các hình tượng đó, và cũng đừng hầu việc chúng nó; vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tức là Đức Chúa Trời kỳ tà, hễ ai ghét ta, ta sẽ nhân tội tổ phụ phạt lại con cháu đến ba bốn đời, và sẽ làm ơn đến ngàn đời cho những kẻ yêu mến ta và giữ các điều răn ta. Người chớ lấy danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà làm chơi, vì Đức Giê-hô-va chẳng cầm bằng vô tội kẻ nào lấy danh Ngài mà làm chơi. Hãy nhớ ngày nghỉ đặng làm nên ngày thánh. Người hãy làm hết công việc mình trong sáu ngày; nhưng ngày thứ bảy là ngày nghỉ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người: trong ngày đó, người, con trai, con gái tôi trai tớ gái, súc vật của người, hoặc khách ngoại bang ở trong nhà người, đều chớ làm công việc chi hết; vì trong sáu ngày Đức Giê-hô-va đã dựng nên trời, đất, biển, và muôn vật ở trong đó, qua ngày thứ bảy thì Ngài nghỉ: vậy nên Đức Giê-hô-va đã ban phước cho ngày nghỉ và làm nên ngày thánh.**

Người nào vi phạm một trong bốn điều răn này, thì ấy là người đó đã vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời và không có một người nào trên đất này có thể đại diện Đức Chúa Trời mà công bố sự tha thứ tội lỗi cho người đã vi phạm tội lỗi đó, vì các điều răn đó là thuộc quyền cai trị hoàn toàn của Đức Chúa Trời.

Sáu điều răn tiếp theo bốn điều răn trên là luật pháp trong mối quan hệ giữa loài người với nhau, đó là:

Xuất Ê-díp-tô ký 20:12-17: **Hãy hiếu kính cha mẹ người, hầu cho người được sống lâu trên đất mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho. Người chớ giết người. Người chớ phạm tội tà dâm. Người chớ trộm cướp. Người chớ nói chứng dối cho kẻ lân cận mình. Người chớ tham nhà kẻ lân cận người, cũng đừng tham vợ người, hoặc tôi trai tớ gái, bò, lừa, hay là vật chi thuộc về kẻ lân cận người.**

Khi một người vi phạm một (*hoặc hơn một*) trong các điều răn trên, thì người đó đã phạm tội chống nghịch lại luật pháp của Đức Chúa Trời và chiếu theo mức độ nghiêm trọng của tội lỗi mà người ấy đã phạm, có thể hư mất linh hồn mình, dù các điều răn này là luật thuộc về mối quan hệ giữa loài người với nhau, nhưng vì loài người là thuộc về Đức Chúa Trời. Chính quyền lực của tội lỗi khiến người phạm tội đó phải chết, nhưng đang khi kẻ phạm tội vẫn còn đang sống trên đất này, thì trách nhiệm của người tin Chúa là phải tha thứ cho những người đã vi phạm một (*hoặc hơn một*) trong các điều răn trên nghịch lại mình, dù tội lỗi mà người kia đã gây ra cho mình hay cho gia đình mình là nghiêm trọng, đáng phải chết đời đời, thì người tin Chúa (*nạn nhân của kẻ phạm tội*) vẫn phải tha thứ cho kẻ ấy, điều đó không có nghĩa là tội lỗi của kẻ vi phạm kia được bỏ xóa hay là tội danh được thay đổi, nhưng vì đó là bởi mạng lệnh của Đức Chúa Trời mà chúng ta phải vâng theo.

Tại sao người tin Chúa phải hết lòng tha thứ cho những người đã phạm tội nghịch lại sự sống mình, ngay cả khi tội lỗi mà kẻ kia đã phạm tội đó là đáng bị lửa địa ngục hình phạt?

Trước hết chúng ta cần phải biết rằng, Đức Chúa Trời là Đấng hằng sống và Ngài không bao giờ thay đổi đường lối của Ngài và những sự ban cho của Đức Chúa Trời đối với loài người chẳng hề thay đổi, như có chép trong Rô-ma 11:29: **vì các sự ban cho và sự kêu gọi của Đức Chúa Trời chẳng hề đổi lại được bao giờ.**

Khi Đức Chúa Trời tạo nên loài người trên đất này, ấy là Ngài đã quyết định bởi một người mà chọn cho được một dòng dõi được dựng theo ảnh tượng của Ngài trong sự thánh sạch và công bình, nghĩa là theo bốn tánh của Đức Chúa Trời, đó là tiêu chuẩn của loài người được Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này.

Sáng thế ký 1:26: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: **And God said, Let us make man in our image, after our likeness: and let them have dominion over the fish of the sea, and over the fowl of the air, and over the cattle, and over all the earth, and over every creeping thing that creepeth upon the earth.**

Có nghĩa là: **Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người theo (trong) hình ảnh (ý tưởng, sự giống như, tượng trưng, hiện thân) của chúng ta, sau khi đã trở nên giống như chúng ta, hãy ban cho họ quyền thế (מַדָּבָר - radah, số 7287 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: phép tắc, điều lệ, nguyên tắc, quy luật, quyền thế, quyền lực, quyền thống trị, quyền chi phối, quyền chinh phục, quyền bắt phải khuất phục, quyền nô dịch hoá, quyền thế át hẳn, vượt trội hơn, chiếm ưu thế, quyền làm cho bị thương, làm cho hỏng, quyền chà đạp, quyền giày xéo) trên tất cả loài cá của biển, cùng trên các loài hay bay trong khoảng không và trên khắp các loài thú vật và trên khắp trái đất cùng trên khắp các loài vật hay bò, bò trên khắp trái đất.**

Người ta không thể tìm thấy chỗ nào chép về thân thể xác thịt của loài người có được một quyền gì từ sự ban cho của Đức Chúa Trời, ngoài việc Đức Chúa Trời mạng lệnh cho A-đam (loài người) là phải làm theo.

Sáng thế ký 1:28-31: Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nay, ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đặng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.

Thân thể xác thịt dành cho A-đam mà Đức Chúa Trời đã tạo nên bằng bụi đất đó là thuộc dưới quyền quản trị của A-đam và như vậy, Đức Chúa Trời đã không ban cho thân thể xác thịt của loài người một quyền gì ngoài trách nhiệm là vâng phục quyền quản trị của A-đam, tức là vâng phục tâm linh của mình, vì tâm linh đó ra từ hơi thở của Đức Chúa Trời và là sự sống của loài người.

Khi A-đam nghe theo lời vợ (là Ê-va, là người được tạo nên bởi xương và thịt của A-đam, nghĩa là ra từ thân thể bằng bụi đất của A-đam) thì ấy là A-đam đã gián tiếp chiều theo xác thịt mình mà lìa bỏ mạng lệnh của Đức Chúa Trời. Tội lỗi của A-đam đã khiến cho A-đam phải chết và sự chết cũng vì thế mà vào trong loài người hết thảy, tức là vào trong dòng dõi ra từ A-đam và bởi sự phán xét của Đức Chúa Trời mà sự rửa sả đã vào trong thân thể xác thịt bằng bụi đất của loài người hết thảy.

Kể từ khi A-đam đã bị Đức Chúa Trời phán xét, tâm linh của loài người bị thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, tức là thiếu hụt mất sự sáng, là quyền phép của Đức Chúa Trời, nên tâm linh của loài người đã càng ngày càng trở nên khó khăn trong công việc quản trị xác thịt mình, ấy là bởi vì xác thịt của loài người đã chịu sự cai trị bởi khả năng phân biệt điều thiện và điều ác đến từ trái của cây biết điều thiện và điều ác và ma quỷ đã nhân dịp để cám dỗ và lừa dối loài người sống theo khả năng phân biệt điều thiện và điều ác này theo ý muốn của xác thịt mà bỏ qua những sự thuộc về bốn tánh của Đức Chúa Trời.

Vì tâm tánh (linh tánh, tâm trí, tâm hồn) của loài người đã bị nọc độc của tội lỗi khiến cho trở nên xấu xa ngay khi còn nằm trong bụng mẹ, nên khi người ta lớn lên, các giác quan thuộc về các khả năng mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người đó bắt đầu tìm kiếm những sự mà xác thịt người ta có cần, thì nó sẽ tìm kiếm những sự nó cần mà tâm linh của người ta không đủ quyền phép để quản trị xác thịt mình và giữa tâm linh và tâm trí xác thịt của người ta đã không có được một tiêu chuẩn nào để bắt thân thể xác thịt của người ta phải cùng vâng phục và chấp nhận, nên mọi người đều phạm tội, dù tại đó không có luật pháp đặt ra để ngăn cấm, nhưng vì cơ tâm linh của loài người là ra từ Đức Chúa Trời, đã có sẵn trong mình bốn tánh của Đức Chúa Trời,

có sự hiểu biết về những sự gì được coi tốt lành cùng những sự gì bị coi là gian ác, nên khi người ta làm những sự gian ác nghịch lại bổn tánh của Đức Chúa Trời (*dù tâm linh người đó không hề muốn làm điều đó*) thì người ta đã phạm tội (*vì có lương tâm phán xét*) và người đó phải chết. Tâm linh người ta chết là vì tâm linh đó đã không làm trọn phần trách nhiệm thuộc về mình ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Rô-ma 7:14-24: **Vả, chúng ta biết luật pháp là thiêng liêng (*thuộc linh*); nhưng tôi là xác thịt đã bị bán cho tội lỗi. Vì tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét. Song nếu tôi làm điều mình chẳng muốn, thì bởi đó nhận biết luật pháp là tốt lành. Bấy giờ chẳng phải tôi làm điều đó nữa, nhưng ấy là tội lỗi ở trong tôi. Vả, tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn; vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn. Ví bằng tôi làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là tôi làm điều đó nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi vậy. Vậy tôi thấy có luật nầy trong tôi: khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dấn dập theo tôi. Vì theo người bề trong, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết nầy?**

Khi người tin Chúa tha thứ cho kẻ phạm tội nghịch mình (*bất kể tội lỗi đó là gồm ghiếc thể nào*) thì ấy là sự tha thứ cho linh hồn của người phạm tội, chứ không phải là sự tha thứ cho xác thịt của người phạm tội, vì trong thực tế, linh hồn của kẻ phạm tội đó đã bị ma quỷ cầm buộc, không thể quản trị được xác thịt mình và vì cơ linh hồn của kẻ phạm tội đó là thuộc về Đức Chúa Trời, Đấng đã tạo nên linh hồn người đó và Đức Chúa Trời là Đấng duy nhất biết rõ mọi sự đã xảy ra trước và đang khi kẻ đó làm công việc tội lỗi và Ngài biết rõ nguyên do, nên chính Ngài sẽ phán xét linh hồn của kẻ đó theo luật pháp công bình của Ngài.

Ê-xê-chi-ên 18:4: **Nầy, mọi linh hồn đều thuộc về ta; linh hồn của cha cũng như linh hồn của con, đều thuộc về ta; linh hồn nào phạm tội thì sẽ chết.**

Trong đời của Nô-ê, Đức Chúa Trời đã nổi cơn thịnh nộ mà huỷ diệt loài người gian ác bằng một cơn nước lụt và chỉ để lại cho Ngài tám người trong gia đình của Nô-ê mà thôi, thế nhưng khi Nô-ê dâng của lễ thiêu lên cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời, thì Đức Giê-hô-va đã có một quyết định cho tương lai của loài người.

Sáng thế ký 8:20-22: **Nô-ê lập một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va. Người bắt các súc vật thanh sạch, các loài chim thanh sạch, bày của lễ thiêu dâng lên bàn thờ. Đức Giê-hô-va hưởng lấy mùi thơm và nghĩ thầm rằng: Ta chẳng vì loài người mà rửa sả đất nữa, vì tâm tánh loài người vẫn xấu xa từ khi còn tuổi trẻ; ta cũng sẽ chẳng hành các vật sống như ta đã làm. Hễ đất còn, thì mùa gieo giống cùng mùa gặt hái, lạnh và nóng, mùa hạ cùng mùa đông, ngày và đêm, chẳng bao giờ tuyệt được.**

Chữ **loài người** được chép trong hai câu 23 và 24 trên là nói về A-đam, tức là tâm linh của loài người và sự xấu xa mà Đức Giê-hô-va đã biết đã ở trong loài người từ khi còn thơ ấu, non trẻ đó là nói về hậu quả của tội lỗi của A-đam trước nhất, đã khiến cho tâm linh (*tâm tánh*) của loài người hết thấy bị thiếu hụt mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời và như vậy, hết thấy loài người xác thịt ra từ A-đam đều là nạn nhân bởi tội lỗi của A-đam trước nhất và hết thấy đều đã bị bán cho tội lỗi từ khi còn trong lòng mẹ, vì thế cho nên tự tâm linh của mỗi người khi được sanh ra trên đất này đều không có quyền làm cho trọn những sự mình muốn, dù trong trí khôn của người ta có thể nhận biết được những sự mình đáng phải làm và những sự mình không nên làm. Chính vì vậy mà Đức Chúa Trời đã nói trong lòng của Ngài rằng: **Ta chẳng vì loài người mà rửa sả đất nữa, vì tâm tánh loài người vẫn xấu xa từ khi còn tuổi trẻ; ta cũng sẽ chẳng hành các vật sống như ta đã làm.**

Thay vì phán xét thì Đức Chúa Trời đã chọn sự ban cho loài người luật pháp luật pháp thánh khiết và công bình của Ngài, mà sự ban mưa nắng cùng các mùa, các kỳ trên đất này để chăm sóc loài người đó là bóng: **Hễ đất còn, thì mùa gieo giống cùng mùa gặt hái, lạnh và nóng, mùa hạ cùng mùa đông, ngày và đêm, chẳng bao giờ tuyệt được.**

Rô-ma 7:1-25: **Hỡi anh em (vì tôi nói với những kẻ biết luật pháp), vậy anh em há chẳng biết rằng luật pháp chỉ cai trị người ta khi còn sống hay sao? Cho nên, đàn bà có chồng, hễ chồng còn sống bao lâu, thì luật pháp buộc phải theo chồng bấy lâu; nhưng nếu chồng chết, thì người vợ được thoát khỏi luật pháp đã buộc mình với chồng. Vậy nếu đang lúc chồng còn sống, mà vợ đi lấy người khác, thì phải**

bị kêu là đàn bà ngoại tình; nhưng nếu chồng chết, thì vợ được buông tha khỏi luật pháp, dầu lấy người khác cũng chẳng phải là đàn bà ngoại tình vậy. Hỡi anh em ta, anh em cũng như vậy, bởi thân thể của Đấng Christ, anh em đã chết về luật pháp, dặng thuộc về người khác, tức là người đã từ kẻ chết sống lại, hầu cho chúng ta được kết quả cho Đức Chúa Trời. Vì khi chúng ta còn sống theo xác thịt, thì các tình dục xấu xa bị luật pháp xui khiến, hành động trong chi thể chúng ta và kết quả cho sự chết. Nhưng bây giờ chúng ta đã chết về luật pháp, là điều bắt buộc mình, thì được buông tha khỏi luật pháp dặng hầu việc Đức Chúa Trời theo cách mới của Thánh Linh, chớ không theo cách cũ của văn tự. Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Luật pháp há là tội lỗi sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng tôi chỉ bởi luật pháp mà biết tội lỗi; vì nếu luật pháp không nói: Người chớ tham lam, thì tôi đã không biết sự tham lam. Ấy là tội lỗi đã nhân dịp, bởi điều răn mà sanh ra mọi thứ ham muốn trong lòng tôi: vì không có luật pháp thì tội lỗi chết đi. Ngày xưa tôi không có luật pháp mà tôi sống; nhưng khi điều răn đến, thì tội lỗi lại sống, còn tôi thì chết; vậy thì té ra điều răn vốn nên làm cho tôi sống, đã dắt tôi đến sự chết. Vì tội lỗi đã nhân dịp, dùng điều răn dỗ dành tôi và nhân đó làm cho tôi chết. Ấy vậy, luật pháp là thánh, điều răn cũng là thánh, công bình và tốt lành. Vậy thì điều lành trở làm cơ cho tôi chết sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng ấy là tội lỗi đã làm cho tôi chết, hầu khi nó nhân điều lành làm chết tôi, tự bày ra nó là tội lỗi; đến nỗi tội lỗi nhân điều răn trở nên cực ác. Vả, chúng ta biết luật pháp là thiêng liêng; nhưng tôi là tánh xác thịt đã bị bán cho tội lỗi. Vì tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét. Song nếu tôi làm điều mình chẳng muốn, thì bởi đó nhận biết luật pháp là tốt lành. Bấy giờ chẳng phải tôi làm điều đó nữa, nhưng ấy là tội lỗi ở trong tôi. Vả, tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn; vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn. Ví bằng tôi làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là tôi làm điều đó nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi vậy. Vậy tôi thấy có luật nầy trong tôi: khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dính dấp theo tôi. Vì theo người bề trong, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết nầy? Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta! Như vậy, thì chính mình tôi lấy trí khôn phục luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng lấy xác thịt phục luật pháp của tội lỗi.

Hầu hết loài người trên trái đất này đều đã không nhận biết mỗi con người gồm đều có hai phần, đó là thân thể xác thịt và thân thể thuộc linh, vì thế cho nên khi người ta phán xét nhau, người ta chỉ nghĩ đến thân thể xác thịt mà không biết rằng, khi người ta công bố sự phán xét, công bố sự không tha thứ, thì tại điều đó mà tâm linh (còn được gọi là linh hồn) của kẻ bị phán xét đó sẽ bị kết chung án với xác thịt mình và như vậy, linh hồn người đó sẽ khó có cơ hội được cứu rỗi, bởi như luật pháp buộc tội theo lời tố cáo của nguyên cáo.

Loài người xác thịt không thể nhìn thấy linh hồn và người ta cũng không thể nào đoán xét được hậu quả của tội lỗi khi đã được thành lập đó là tội lỗi của linh hồn hay là tội lỗi của xác thịt kẻ phạm tội, nhưng Đức Chúa Trời thì biết rõ và Ngài sẽ phán xét công bình theo sự hiểu biết của Ngài.

Khi một chiếc xe gây tai nạn trực tiếp, người ta có thể nhìn thấy hoặc ghi được hình ảnh, nhưng nguyên nhân khiến tai nạn xảy ra thì có thể không đơn giản bởi những sự trục trặc của chiếc xe đó hay là vì sự bất cẩn của người lái xe hoặc là do quyền lực của ma quỷ đã tận dụng cơ hội cướp quyền điều khiển của chiếc xe đó để gây tai nạn theo mưu chước của nó....để giết người, để phá hoại hay là để làm thành một quyết định (có thể quyết định đó đến từ Đức Chúa Trời).... người ta không thể biết được những sự này. Chính vì sự hạn chế và bất toàn của loài người xác thịt mà Đức Chúa Trời không cho phép người ta cầm buộc những người phạm tội, dù những sự đó nó nghiêm trọng đến đâu, thì người ta vẫn phải hết lòng tha thứ cho kẻ phạm tội nghịch mình, còn việc phán xét kẻ phạm tội đó là thuộc về Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Trời đã phán xét A-đam như thế nào.

Sáng thế ký 3:17-19: Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì ngươi nghe theo lời vợ mà ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì ngươi; trọn đời ngươi phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lè, và ngươi sẽ ăn rau của đồng ruộng; ngươi sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào ngươi trở về đất, là nơi mà có ngươi ra; vì ngươi là bụi, người

sẽ trở về bụi.

Trong trường hợp này, A-đam đã nghe theo lời vợ (*là người đã được tạo nên bởi thịt và xương của A-đam*) mà phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, điều đó có nghĩa là tự xác thịt của A-đam đã không phạm tội, nhưng là do A-đam, thay vì quản trị, cai trị thân thể xác thịt mình, thì A-đam lại nghe theo lời vợ mình (*là bóng cho sự chiều theo tư dục của xác thịt mình*) mà ăn trái cấm và như vậy, thân thể xác thịt của A-đam đã trở thành nạn nhân của A-đam và thân thể xác thịt đó bị rửa sả không phải bởi tội lỗi mình mà là tội của A-đam.

Rô-ma 5:12-14: Cho nên, như bởi một người mà tội lỗi vào trong thế gian, lại bởi tội lỗi mà có sự chết, thì sự chết đã trải qua trên hết thảy mọi người như vậy, vì mọi người đều phạm tội. Vì, trước khi chưa có luật pháp, tội lỗi đã có trong thế gian, song chưa có luật pháp, thì cũng không kể là tội lỗi. Nhưng từ A-đam cho đến Môi-se, sự chết đã cai trị cả đến những kẻ chẳng phạm tội giống như tội của A-đam, là người làm hình bóng của Đấng phải đến.

Chữ **thế gian** chép trong câu 12 trên đây là nói về thân thể xác thịt bằng bụi đất của loài người nói chung.

Bây giờ chúng ta hãy chú ý đến sự cảnh báo của Đức Giê-hô-va đối với Ca-in, trước khi người phạm tội giết em mình, là A-bên.

Sáng thế ký 4:1-15: A-đam ăn ở với Ê-va, là vợ mình; người thọ thai sanh Ca-in và nói rằng: Nhờ Đức Giê-hô-va giúp đỡ, tôi mới sanh được một người. Ê-va lại sanh em Ca-in, là A-bên; A-bên làm nghề chăn chiên, còn Ca-in thì nghề làm ruộng. Và, cách ít lâu, Ca-in dùng thổ sản làm của lễ dâng cho Đức Giê-hô-va. A-bên cũng dâng chiên đầu lòng trong bầy mình cùng mỡ nó. Đức Giê-hô-va đoái xem A-bên và nhận lễ vật của người; nhưng chẳng đoái đến Ca-in và cũng chẳng nhận lễ vật của người; cho nên Ca-in giận lắm mà gằm nét mặt. Đức Giê-hô-va phán hỏi Ca-in rằng: Cớ sao người giận, và cớ sao nét mặt người gằm xuống? Nếu người làm lành, há chẳng ngược mặt lên sao? Còn như chẳng làm lành, thì tội lỗi rình đợi trước cửa, thềm người lắm; nhưng người phải quản trị nó. Ca-in thuật lại cùng A-bên là em mình. Và, khi hai người đang ở ngoài đồng, thì Ca-in xông đến A-bên là em mình, và giết đi. Đức Giê-hô-va hỏi Ca-in rằng: A-bên, em người, ở đâu? Thưa rằng: Tôi không biết; tôi là người giữ em tôi sao? Đức Giê-hô-va hỏi: Người đã làm điều chi vậy? Tiếng của máu em người từ dưới đất kêu thấu đến ta. Bây giờ, người sẽ bị đất rửa sả, là đất đã há miệng chịu hút máu của em người bởi chính tay người làm đổ ra. Khi người trông tía, đất chẳng sanh hoa lợi cho người nữa; người sẽ lưu lạc và trốn tránh, trên mặt đất. Ca-in thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Sự hình phạt tôi nặng quá mang không nổi. Nay, ngày nay, Chúa đã đuổi tôi ra khỏi đất này, tôi sẽ lánh mặt Chúa, sẽ đi lưu lạc trốn tránh trên đất; rồi, xảy có ai gặp tôi, họ sẽ giết đi. Đức Giê-hô-va phán rằng: Bởi cớ ấy, nếu ai giết Ca-in, thì sẽ bị báo thù bảy lần. Đức Giê-hô-va bèn đánh dấu trên mình Ca-in, hầu cho ai gặp Ca-in thì chẳng giết.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ mưu chước của Sa-tan (*là kẻ phạm tội từ lúc ban đầu*), đang cám dỗ Ca-in sa vào tội lỗi giết A-bên, là người công bình của Đức Chúa Trời, nên Ngài đã cảnh cáo Ca-in và nhắc cho Ca-in biết trách nhiệm của người là phải quản trị tâm trí mình: **Nếu người làm lành, há chẳng ngược mặt lên sao? Còn như chẳng làm lành, thì tội lỗi rình đợi trước cửa, thềm người lắm; nhưng người phải quản trị nó.** Lời Đức Giê-hô-va đã phán với Ca-in là nhắc cho tâm linh của Ca-in biết ma quỷ đang rình đợi hành vi phạm tội của người, nhưng nếu Ca-in nghe Lời của Đức Giê-hô-va, thì Ca-in vẫn có thể chặn được mưu chước của ma quỷ, là công việc hành động trong tâm trí, chứ không phải hành động trong tâm linh của Ca-in.

Nhưng Ca-in đã cố tình phạm tội giết người nên Ca-in không còn cơ hội được cứu rồi, vì Ca-in đã được nghe Lời của Đức Giê-hô-va phán trực tiếp với mình, nghĩa là với tâm linh của Ca-in, nhưng người đã không nghe theo. Dầu vậy, không có một người nào trên đất này có quyền giết Ca-in, nghĩa là giết thân thể xác thịt của Ca-in, vì thân thể đó cũng thuộc về Đức Giê-hô-va, còn nếu người nào giết Ca-in thì kẻ đó sẽ bị Đức Giê-hô-va báo thù bảy lần, nghĩa là sự báo thù trên cuộc đời và trên dòng dõi của kẻ nào giết Ca-in vậy.

Ma-thi-ơ 18:21-22: Phi-e-rô bèn đến gần Đức Chúa Jê-sus mà hỏi rằng: Thưa Chúa, nếu anh em tôi phạm tội cùng tôi, thì sẽ tha cho họ mấy lần? Có phải đến bảy lần chăng? Ngài đáp rằng: Ta không nói cùng người rằng: đến bảy lần đâu, nhưng đến bảy mươi lần bảy.

Chúng ta cần có sự hiểu biết đúng về việc tha thứ cho kẻ phạm tội nghịch mình, vì Lời Chúa có chép trong sách Lu-ca về việc này như sau.

Lu-ca 17:3-4: Các người hãy giữ lấy mình. Nếu anh em người đã phạm tội, hãy quả trách họ; và nếu

họ ăn năn, thì hãy tha thứ. Dầu trong một ngày, họ phạm tội cùng người bảy lần và bảy lần trở lại cùng người mà nói rằng: Tôi ăn năn, thì hãy tha tội cho họ.

Trong trường hợp Phi-e-rơ hỏi Chúa Jê-sus cũng vậy, ý của Phi-e-rơ muốn hỏi Chúa Jê-sus về việc người ta sẽ cầu xin sự tha thứ từ người mình đã nghịch cùng, thì số lần tha thứ tối đa cho kẻ phạm tội đó là bao nhiêu? Nghĩa là người đã phạm tội nghịch người ta có cầu xin sự tha thứ, thì người được cầu xin phải tha thứ cho người đó, hầu cho ý của Đức Chúa Trời được nên. Nhưng vì Kinh-thánh không có chép chính xác về việc kẻ phạm tội có cầu xin sự tha thứ, thì tự ở trong lòng của người bị người ta chống nghịch đó cũng phải sớm buông tha kẻ đó cho Đức Chúa Trời định đoạt, hầu cho chính tâm trí và tâm hồn của mình được tự do khỏi bị cắn dứt hay buồn giận vì cố bị xúc phạm hay bị người đó làm cho bị tổn thương, vì biết rằng, Đức Chúa Trời biết rõ mọi sự và Ngài ở trong mọi sự đó và nếu Đức Chúa Trời không cho phép, thì điều đó sẽ không thể xảy ra. Vì vậy, người tin Chúa không nhất thiết phải chờ cho đến khi kẻ phạm tội nghịch mình cầu xin sự tha thứ thì mình mới nói sự tha thứ, nhưng sự tha thứ thật hành động ở trong lòng thì Đức Chúa Trời biết rõ, vậy nên hãy làm mọi sự theo ý muốn tốt lành của Đức Chúa Trời.

Việc người ta phải tha thứ cho kẻ phạm tội nghịch mình tới bảy mươi lần bảy, tức là tới bốn trăm chín mươi lần người đó phạm tội nghịch lại mình. Đây là con số mà có thể chưa hề xảy ra, nhưng trong sự dạy dỗ của Đức Chúa Jê-sus thì loài người không có quyền cân nhắc tới số lần tha thứ cho người khác, nhưng là: nếu kẻ phạm tội nghịch mình quay lại xin sự tha thứ (*dù bao nhiêu lần*) thì người ta (*vẫn*) phải tha thứ và đối với người tin Chúa thì người tha thứ phải nhân danh Đức Chúa Jê-sus Christ mà nói lời tha thứ, nghĩa là bởi vâng phục mạng lệnh của Đức Chúa Jê-sus Christ mà người ấy tha thứ, chứ không phải lấy danh nghĩa cá nhân mình mà tha thứ.

Như trên đã nói, những sự được công bố sự tha thứ đó là có điều kiện, đó là những tội lỗi mà người ta đã nói, đã làm ra nghịch lại những sự thuộc về xác thịt con người, là những sự thuộc về các điều răn giữa con người với nhau, tức là những sự vi phạm đến mạng sống, đến tài sản, đến quyền lợi, đến danh dự của một người, mà những sự vi phạm đó không liên quan đến việc chống nghịch lại chức vụ hay là công việc mà Đức Chúa Trời đã giao phó cho người ta làm.

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jê-sus đã phán gì về việc này.

Ma-thi-ơ 12:22-37: Bấy giờ có kẻ đem đến cho Đức Chúa Jê-sus một người mắc quỷ ám, đui và câm; Ngài chữa cho, đến nỗi người câm nói và thấy được. Chúng lấy làm lạ, mà nói rằng: Có phải người đó là con cháu vua Đa-vít chăng? Song những người Pha-ri-si nghe vậy, thì nói rằng: Người này chỉ nhờ Bê-ên-xê-bun là chúa quỷ mà trừ quỷ đó thôi. Đức Chúa Jê-sus biết ý tưởng họ, thì phán rằng: Một nước mà chia xé nhau thì bị phá hoang; một thành hay là một nhà mà chia xé nhau thì không còn được. Nếu quỷ Sa-tan trừ quỷ Sa-tan, ấy là tự nó chia xé nhau; thì nước nó làm sao còn được ư? Và nếu ta nhờ Bê-ên-xê-bun mà trừ quỷ, thì con các người nhờ ai mà trừ quỷ ư? Bởi đó, chính chúng nó sẽ xử đoán các người vậy. Mà nếu ta cậy Thánh Linh của Đức Chúa Trời để trừ quỷ, thì nước Đức Chúa Trời đã đến tận các người. Hay là, có lẽ nào, ai vào nhà một người mạnh sức để cướp lấy cửa, mà trước không trói người mạnh sức ấy được sao? Phải trói người rồi mới cướp cửa nhà người được. Ai không ở với ta, thì nghịch cùng ta; ai không thân hiệp với ta, thì tan ra. Ấy vậy, ta phán cùng các người, các tội lỗi và lời phạm thượng của người ta đều sẽ được tha; song lời phạm thượng đến Đức Thánh Linh thì sẽ chẳng được tha đâu. Nếu ai nói phạm đến Con người, thì sẽ được tha; song nếu ai nói phạm đến Đức Thánh Linh, thì dầu đời này hay đời sau cũng sẽ chẳng được tha. Hoặc cho là cây tốt thì trái cũng tốt, hoặc cho là cây xấu thì trái cũng xấu; vì xem trái thì biết cây. Hỡi dòng dõi rắn lục; bay vốn là loài xấu, làm sao nói được sự tốt? Bởi vì do sự đầy dẫy trong lòng mà miệng mới nói ra. Người lành do nơi đã chứa điều thiện mà phát ra điều thiện; nhưng kẻ dữ do nơi đã chứa điều ác mà phát ra điều ác. Vả, ta bảo các người, đến ngày phán xét, người ta sẽ khai ra mọi lời hư không mà mình đã nói; vì bởi lời nói mà người sẽ được xưng là công bình, cũng bởi lời nói mà người sẽ bị phạt.

Bất luận lời nào mà người ta nói ra, chế ra với mục đích nghịch lại công việc của Đức Thánh-Linh, dù người làm công việc đó không thật sự nhận biết đó là công việc của Đức Thánh-Linh thì vẫn bị coi là sự chống nghịch hoặc là nói phạm thượng đến Đức Thánh-Linh và kẻ phạm tội đó sẽ không bao giờ được tha thứ.

Đức Thánh-Linh là Thần Lẽ thật và Ngài là Lẽ thật, là Sự sống của loài người và sự sống của muôn vật.

Hành vi, lời nói, công việc làm ra để chống nghịch lại Lẽ thật, tức là chống nghịch lại Luật pháp của Thánh-Linh sự sống cũng là chống nghịch lại Đức Thánh-Linh vậy.

Nếu không có Đức Thánh-Linh giúp đỡ và ban ơn cho, thì không có người nào có thể đến được với Đức Chúa

Jêsus và càng không thể hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời. Nếu một người không nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh thì tâm linh của người ấy chẳng thể nào có được sự sống lại và càng không thể thấy được và không thể vào được Nước Đức Chúa Trời.

Nếu không nhờ Đức Thánh-Linh thì chẳng có một người nào hay là một thiên sứ nào được tạo nên và cũng chẳng có tạo vật nào có thể nghe được hay là thấy được hoặc là cảm nhận được điều gì, vì Đức Thánh-Linh là sự sống của hết thảy mọi tạo vật.

Mọi công việc làm buồn lòng Đức Thánh-Linh hay là dập tắt Đức Thánh-Linh đều là tội lỗi, nhưng tội chống nghịch lại hoặc nói phạm thượng đến Đức Thánh-Linh thì chẳng thể nào được tha thứ.

Ê-phê-sô 4:30-32: Anh em chớ làm buồn cho Đức Thánh Linh của Đức Chúa Trời, vì nhờ Ngài anh em được ấn chứng đến ngày cứu chuộc. Phải bỏ khỏi anh em những sự cay đắng, buồn giận, tức mình, kêu rêu, mắng nhiếc, cùng mọi điều hung ác. Hãy ở với nhau cách nhân từ, đầy dẫy lòng thương xót, tha thứ nhau như Đức Chúa Trời đã tha thứ anh em trong Đấng Christ vậy.

1 Tê-sa-lô-ni-ca 5:16-23: Hãy vui mừng mãi mãi, cầu nguyện không thôi, phạm làm việc gì cũng phải tạ ơn Chúa; vì ý muốn của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Jêsus Christ đối với anh em là như vậy. Chớ dập tắt Thánh Linh; chớ khinh dể các lời tiên tri; hãy xem xét mọi việc, điều chi lành thì giữ lấy. Bất cứ việc gì tựa như điều ác, thì phải tránh đi. Nguyên xin chính Đức Chúa Trời bình an khiến anh em nên thánh trọn vẹn, và nguyên xin tâm thần, linh hồn, và thân thể của anh em đều được giữ vẹn, không chỗ trách được, khi Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta đến!

Rô-ma 8:1-17: Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jêsus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jêsus Christ buông tha tội khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cơ tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh. Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. Vả, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được. Vả, những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời. Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài. Vậy nếu Đấng Christ ở trong anh em, thì thân thể chết nhân cơ tội lỗi, mà thân linh sống nhân cơ sự công bình. Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở trong anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống. Vậy, hỡi anh em, chúng ta chẳng mắc nợ xác thịt đâu, đặng sống theo xác thịt. Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt thì phải chết; song nếu nhờ Thánh Linh, làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống. Vì hết thảy kẻ nào được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn, đều là con của Đức Chúa Trời. Thật anh em đã chẳng nhận lấy thần trí của tôi mọi đặng còn ở trong sự sợ hãi; nhưng đã nhận lấy thần trí của sự làm con nuôi, và nhờ đó chúng ta kêu rằng: A-ba! Cha! Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Lại nếu chúng ta là con cái, thì cũng là kẻ kế tự: kẻ kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ, miễn chúng ta đều chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài.

Chúa Jêsus đã phán rõ rằng, người ta có thể vì thiếu hiểu biết và sự ngộ nhận mà nói nghịch lại Ngài, là Đấng đang mang lấy một thân thể xác thịt như thân thể xác thịt hay chết của loài người, thì những người nói phạm đến xác thịt Ngài, như nói sai về phần văn tự, thì người đó vẫn có thể được tha thứ, nhưng phải là do loài người công bố sự tha thứ, mà do chính Đức Thánh-Linh làm công việc này. Còn như người ta đã nói nghịch đến công việc của Đức Thánh-Linh, tức là công việc Đức Thánh-Linh trực tiếp hành động, khi Ngài ngự trên các tội tở mà Ngài đã chọn và chỉ định, để thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành hay làm bất kỳ công việc gì do Đức Thánh-Linh sai khiến, thì những sự nói nghịch, công việc chống nghịch đó là nghịch lại Đức Thánh-Linh vậy. Dù không có ai công bố trời buộc hay là tha thứ những kẻ làm sự chống nghịch đó, thì kẻ phạm tội nghịch lại Đức Thánh-Linh vẫn không được tha thứ. Không có một người nào, hay là một danh chức nào trong loài người

mà lại có thể bênh vực hay là công bố sự tha thứ cho kẻ đã phạm tội nghịch lại Đức Thánh-Linh.

Để Phi-e-rơ và các môn đồ của Ngài hiểu sự dạy dỗ, thì Chúa Jê-sus bèn phán với họ rằng: **Vậy nên, nước thiên đàng giống như vua kia, muốn tính sổ với các đầy tớ mình. Khi vua khởi soát sổ, thì có người đem nộp một tên kia mắc nợ vua một vạn ta-lâng. Bởi vì người chẳng có gì mà trả, thì chủ dạy bán người, vợ con và gia tài người, để trả nợ. Kẻ đầy tớ nầy bèn sắp mình xuống nơi chân chủ mà xin rằng: Thưa chủ, xin giãn cho tôi, thì tôi sẽ trả hết! Chủ bèn động lòng thương xót, thả người về, và tha nợ cho. Nhưng khi đầy tớ đó ra về, gặp một người trong bạn làm việc, có thiếu mình một trăm đơ-ni-ê, thì nắm bóp cổ bạn mà nói rằng: Hãy trả nợ cho ta! Người bạn sắp mình xuống mà nài xin rằng: Xin giãn cho tôi, thì tôi sẽ trả cho anh. Song người chẳng khứng, cứ việc bắt bỏ tù cho đến khi trả hết nợ. Các bạn thấy vậy, buồn lắm, đến thuật lại cùng chủ mình mọi điều đã xảy ra. Chủ bèn đòi đầy tớ ấy đến mà nói rằng: Hỡi đầy tớ độc ác kia, ta đã tha hết nợ cho người, vì người cầu xin ta; người há lại chẳng nên thương xót bạn làm việc người như ta đã thương xót người sao? Chủ nổi giận, phú nó cho kẻ giữ ngục cho đến khi nào trả xong hết nợ. Nếu mỗi người trong các người không hết lòng tha lỗi cho anh em mình, thì Cha ta ở trên trời cũng sẽ xử với các người như vậy.** (Ma-thi-ơ 18:23-35)

Việc tính sổ được Chúa Jê-sus phán đến trong ví dụ này, trong tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *sự xem xét, kiểm tra tư cách, công việc, trách nhiệm, thái độ của các tôi tớ của Vua trước khi Vua quyết định một điều gì liên quan đến các tôi tớ của Vua, hoặc là ban thưởng, hoặc là sửa phạt...*

Trong ví dụ này, Chúa Jê-sus đã cho chúng ta thấy món nợ của người đầy tớ độc ác kia đối với vua là một vạn ta-lâng, nghĩa là tính theo trọng lượng bạc (*giá trị như tiền mặt ngày nay*) của người Hy-lạp (Greek) thì mỗi ta-lâng nặng 20,4 ki-lô-gram, còn một đơ-ni-ê chỉ nặng có 3,85 gram mà thôi. Như vậy, món nợ mà người đầy tớ độc ác kia so với món nợ của người bạn kẻ ác đó chênh lệch tới 52.987.013 lần (*năm mươi hai triệu chín trăm tám mươi bảy ngàn không trăm mười ba lần*).

Một món nợ rất lớn mà kẻ đầy tớ gian ác kia đã nợ vua đó, được ví như là món nợ tội lỗi (*trong tiếng Hê-bơ-rơ thì tội lỗi cũng có nghĩa là nợ*) kể từ khi người ta biết nghĩ và hành động theo ý muốn của xác thịt mình cho đến khi Đức Chúa Trời tính sổ với người, mà với số tội lỗi đó, người ta sẽ không thể nào trả nổi.

Khi vua đã tính sổ thì vua đã phán với kẻ đầy tớ đó phải gán nợ, nghĩa là người đó sẽ phải mất tất cả tài sản cùng vợ con của mình để trả nợ cho vua. **Kẻ đầy tớ nầy bèn sắp mình xuống nơi chân chủ mà xin rằng: Thưa chủ, xin giãn cho tôi, thì tôi sẽ trả hết! Chủ bèn động lòng thương xót, thả người về, và tha nợ cho.**

Khi chúng ta nhờ luật pháp công bình của Đức Chúa Trời mà nhận biết tội lỗi mình và khi chúng ta ăn năn xưng tội lỗi mình ra và cầu xin Đức Chúa Trời tha thứ, thì Ngài là Đức Chúa Trời thành tín và công bình đã vì cơ Danh Ngài, là Đấng hằng thương xót, mà tha thứ hết thảy mọi tội lỗi của chúng ta, mà chúng ta không bị mất bất kỳ cái gì (*ngoại trừ tội lỗi cùng những sự ô-úế mà người ta phải huỷ phá và loại bỏ khỏi cuộc đời của xác thịt mình*) và đó là sự thật mà hết thảy những người đã tin Chúa đều kinh nghiệm được.

Khi đối diện với quyền lợi của xác thịt mình, thì người ta thấy điều mình cần phải làm để không bị mất mát đó là người ta sẵn sàng hạ mình xuống để cầu xin Đức Chúa Trời giãn sự trừng phạt hoặc thậm chí xin Chúa tha hoàn toàn các khoản nợ của mình. Thế nhưng người ta lại dễ dàng quên ngay sự thương xót cả thể mà Đức Chúa Trời đã làm đối với sự sống họ, với gia đình họ, đó là khi họ thấy với quyền lợi của xác thịt họ (*dù không đáng bao nhiêu so với khoản nợ mà họ đã mắc ở trước mặt Đức Chúa Trời*), mà những người bạn của họ đang mắc nợ họ, bấy giờ, sự gian ác trong họ liền trỗi dậy, không thương xót đến hoàn cảnh của bạn mình, dù người bạn ấy đã cầu xin họ giãn nợ cho mình, như chính họ đã cầu xin Đức Chúa Trời trước đó vậy.

Nếu người ta so sánh hai khoản nợ của hai người được Chúa Jê-sus nói đến trong sự dạy dỗ này để so sánh với sự tha thứ của Đức Chúa Trời đã dành cho loài người chúng ta, thì người ta không thể tính hết được, vì nó thật nhiều quá.

Thi-Thiên 40:1-17: *Tôi nhịn nhục trông đợi Đức Giê-hô-va, Ngài nghiêng qua nghe tiếng kêu cầu của tôi. Ngài cũng đem tôi lên khỏi hầm gớm ghê, khỏi vũng bùn lầy; Ngài đặt chân tôi trên hòn đá, và làm cho bước tôi vững bền. Ngài để nơi miệng tôi một bài hát mới, tức là sự ngợi khen Đức Chúa Trời chúng tôi. Lắm người sẽ thấy điều đó, bất sợ, và nhờ cậy nơi Đức Giê-hô-va. Phước cho người nào để lòng tin cậy nơi Đức Giê-hô-va, chẳng nề vì kẻ kiêu ngạo, hoặc kẻ xây theo sự dối trá! Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời tôi, công việc lạ lùng Chúa đã làm, và những tư tưởng của Chúa hướng cùng chúng tôi, thật là nhiều, không thể sắp đặt trước mặt Chúa; Nếu tôi muốn truyền các việc ấy ra, và nói đến, thật lấy làm nhiều quá không đếm được. Chúa không thích đẹp hy sinh hoặc của lễ chay: Chúa đã sở tai tôi. Chúa*

không có đòi của lễ thiêu hay là của lễ chuộc tội. Bấy giờ tôi nói: Này tôi đến; Trong quyển sách đã có chép về tôi; Hỡi Đức Chúa Trời tôi, tôi lấy làm vui mừng làm theo ý muốn Chúa, Luật pháp Chúa ở trong lòng tôi. Trong hội lớn tôi đã truyền tin vui về sự công bình; Kìa, tôi chẳng có ngậm miệng lại, hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài biết điều đó. Tôi chẳng giấu sự công bình Chúa ở nơi lòng tôi; Tôi đã truyền ra sự thành tín và sự cứu rỗi của Chúa; Tôi nào có giấu hội lớn sự nhân từ và sự chân thật của Chúa. Đức Giê-hô-va ôi! đối cùng tôi chớ khép lòng thương xót của Ngài; Nguyên sự nhân từ và sự chân thật của Ngài gìn giữ tôi luôn luôn. Vì vô số tai họa đã vây quanh tôi; Các gian ác tôi đã theo kịp tôi, đến nỗi không thể ngược mắt lên được; Nó nhiều hơn tóc trên đầu tôi, lòng tôi đã thất kinh. Đức Giê-hô-va ôi! xin sẵn lòng giải cứu tôi. Hỡi Đức Giê-hô-va, hãy mau mau giúp đỡ tôi. Phàm kẻ nào tìm giết mạng sống tôi, nguyện chúng nó bị mắc cỡ và hổ thẹn cả; Phàm kẻ nào vui vẻ về sự thiệt hại tôi, Nguyên chúng nó phải lui lại và bị sỉ nhục. Các kẻ nói về tôi: Ha, ha! Nguyên chúng nó bị sửng sờ vì cơ sự sỉ nhục của chúng nó. Nguyên hết thảy những kẻ tìm cầu Chúa, được vui vẻ và khoái lạc nơi Chúa; Nguyên những người yêu mến sự cứu rỗi của Chúa, hằng nói rằng: Đức Giê-hô-va đáng tôn đại thay? Còn tôi là khốn cùng và thiếu thốn; Dầu vậy, Chúa tưởng đến tôi. Chúa là sự tiếp trợ tôi, và là Đấng giải cứu tôi. Đức Chúa Trời tôi ôi! xin chớ trì hoãn.

Đức Chúa Trời không muốn loài người cầm giữ tội lỗi của người khác, vì làm như vậy là mắc vào mưu chước của ma quỷ, vì ma quỷ là kẻ không bao giờ chịu buông tha những người đã vì cơ tội lỗi mình mà bị cầm buộc trong sự làm tội mọi cho tội lỗi, khiến linh hồn của những người đó không có cơ hội được cứu chuộc vậy.

Ê-sai 14:12-20: Hỡi sao mai, con trai của sáng sớm kia, sao ngươi từ trời sa xuống! Hỡi kẻ giày đạp các nước kia, ngươi bị chặt xuống đất là thể nào! Ngươi vẫn bụng bảo dạ rằng: Ta sẽ lên trời, sẽ nhắc ngai ta lên trên các ngôi sao Đức Chúa Trời. Ta sẽ ngồi trên núi hội về cuối cùng phương bắc. Ta sẽ lên trên cao những đám mây, làm ra mình bằng Đấng Rất Cao. Nhưng ngươi phải xuống nơi âm phủ, sa vào nơi vực thẳm! Những kẻ thấy ngươi sẽ ngó chăm ngươi; và nhìn ngươi cách ý tứ, mà rằng: Có phải người này là kẻ đã làm rung rinh đất, day động các nước, làm cho thế gian thành đồng vắng, lật đổ các thành, và chẳng hề buông tha kẻ bị tù về nhà mình đó chẳng? Hết thảy vua các nước đều ngủ nơi lãng tã mình cách vinh hiển. Nhưng ngươi thì bị ném xa khỏi mồ mả, như nhánh cây thối, như áo người bị giết, bị gươm đâm, bị xô xuống trong những đá nơi hố, khác nào cây chết bị giày đạp dưới chân! Ngươi sẽ không được hội hiệp cùng các vua trong lãng; vì ngươi đã diệt nước mình và giết dân mình! Dòng dõi kẻ hung ác sẽ không được xưng đến danh nó nữa.

Khi Đức Chúa Trời ban luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, Ngài đã cảnh cáo dân Y-sơ-ra-ên không được bạc đãi khách lạ hay là khách ngoại bang đang kiêu ngạo tại nơi họ.

Xuất Ê-díp-tô ký 22:21-24: Ngươi chớ nên bạc đãi khách ngoại bang, và cũng chẳng nên hà hiếp họ, vì các ngươi đã làm khách kiêu ngạo tại xứ Ê-díp-tô. Các ngươi chớ ức hiếp một người góa bụa hay là một kẻ mồ côi nào. Nếu ức hiếp họ, và họ kêu van ta, chắc ta sẽ nghe tiếng kêu của họ; cơn nóng giận ta phừng lên, sẽ lấy gươm giết các ngươi, thì vợ các ngươi sẽ trở nên góa bụa, và con các ngươi sẽ mồ côi.

Trước khi chúng ta trở lại cùng Đức Chúa Trời, chúng ta hết thảy cũng ở trong số những kẻ chống nghịch Đức Chúa Trời, nhưng Đức Chúa Trời đã không vì cơ tội lỗi mà huỷ diệt chúng ta, nhưng Ngài đã ban ân điển cho mỗi người để nhờ ân điển của Ngài mà chúng ta được cứu rỗi, vì thế cho nên chúng ta phải nhận biết trách nhiệm của mình là phải có lòng thương xót và phải cầu thay cho mọi người, hầu cho mọi người cũng nhận được sự rỗi của Đức Chúa Trời như mình đã nhận được vậy.

Ê-phê-sô 2:1-22: Còn anh em đã chết vì lầm lỗi và tội ác mình, đều là những sự anh em xưa đã học đòi, theo thói quen đời này, vâng phục vua cầm quyền chớ không trung tức là thần hiện đang hành động trong các con bạn nghịch. Chúng ta hết thảy cũng đều ở trong số ấy, trước kia sống theo tư dục xác thịt mình, làm trọn các sự ham mê của xác thịt và ý tưởng chúng ta, tự nhiên làm con của sự thanh nộ, cũng như mọi người khác. Nhưng Đức Chúa Trời, là Đấng giàu lòng thương xót, vì cơ lòng yêu thương lớn Ngài đem mà yêu chúng ta, nên đang khi chúng ta chết vì tội mình, thì Ngài làm cho chúng ta sống với Đấng Christ, ấy là nhờ ân điển mà anh em được cứu, và Ngài làm cho chúng ta đồng sống lại và đồng ngồi trong các nơi trên trời trong Đức Chúa Jê-sus Christ, hầu cho về đời sau tỏ ra sự giàu có vô hạn của ân điển Ngài, mà Ngài bởi lòng nhân từ đã dùng ra cho chúng ta trong Đức Chúa Jê-sus Christ. Vả, ấy là nhờ ân điển, bởi đức tin, mà anh em được cứu, điều đó không phải đến từ anh em, bèn là sự ban cho của Đức Chúa Trời. Ấy chẳng phải bởi việc làm đâu, hầu cho không ai khoe mình; vì chúng ta là việc Ngài làm

ra, đã được dựng nên trong Đức Chúa Jê-sus Christ để làm việc lành mà Đức Chúa Trời đã sắm sẵn trước cho chúng ta làm theo. Vậy, anh em, theo xác thịt là người ngoại, bị những kẻ xưng mình là người chịu cắt bì trong xác thịt bởi tay người ta, gọi anh em là người không chịu cắt bì, hãy nhớ lại lúc trước, trong thuở đó, anh em không có Đấng Christ, bị ngoại quyền công dân trong Y-sơ-ra-ên, chẳng dự vào giao ước của lời hứa, ở thế gian không có sự trồng cấy và không có Đức Chúa Trời. Nhưng trong Đức Chúa Jê-sus Christ, anh em là kẻ ngày trước cách xa, hiện nay đã nhờ huyết Đấng Christ mà được gần rồi. Vì, ấy chính Ngài là sự hòa hiệp của chúng ta; Ngài đã hiệp cả hai lại làm một, phá đổ bức tường ngăn cách, là sự thù nghịch đã phân rẽ ra, bởi vì Ngài đã đem thân mình mà trừ bỏ luật pháp của các điều răn chép thành điều lệ. Như vậy, khi làm cho hòa nhau, Ngài muốn lấy cả hai lập nên một người mới trong Ngài, và vì bởi thập tự giá Ngài đã làm cho sự thù nghịch tiêu diệt, nên nhờ thập tự giá đó Ngài khiến cả hai hiệp thành một thể, mà làm hòa thuận với Đức Chúa Trời. Ngài lại đã đến rao truyền sự hòa bình cho anh em là kẻ ở xa, và sự hòa bình cho kẻ ở gần. Vì ấy là nhờ Ngài mà chúng ta cả hai đều được phép đến gần Đức Chúa Cha, đồng trong một Thánh Linh. Đường ấy anh em chẳng phải là người ngoại, cũng chẳng phải là kẻ ở trọ nữa, nhưng là người đồng quốc với các thánh đồ, và là người nhà của Đức Chúa Trời. Anh em đã được dựng lên trên nền của các sứ đồ cùng các đấng tiên tri, chính Đức Chúa Jê-sus Christ là đá góc nhà, cả cái nhà đã dựng lên trên đá đó, sắp đặt cách hẳn hoi, để làm nên một đền thờ thánh trong Chúa. Ấy, anh em cũng nhờ Ngài mà được dự phần vào nhà đó, dựng trở nên nhà ở của Đức Chúa Trời trong Thánh Linh.

Chúng ta được cứu chuộc nhờ ân điển và sự thương xót của Đức Chúa Trời và như vậy, chúng ta là con cái của Đấng hay thương xót thì chúng ta cũng phải có lòng thương xót đồng loại mình.

Thi-Thiên 18:25-30: Kẻ hay thương xót, Chúa sẽ thương xót lại; Đối cùng kẻ trọn vẹn, Chúa sẽ tỏ mình trọn vẹn lại; Đối cùng kẻ thanh sạch, Chúa sẽ tỏ mình thanh sạch lại; Còn đối cùng kẻ trái nghịch, Chúa sẽ tỏ mình nhậm nhiệm lại. Vì Chúa cứu dân bị khốn khổ; Nhưng sụp mắt kẻ tự cao xuống. Chúa thấp ngọn đèn tôi: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, soi sáng nơi sự tối tăm tôi. Nhờ Ngài tôi sẽ xông ngang qua đạo binh, cậy Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ vượt khỏi tường thành. Còn Đức Chúa Trời, các đường lối Ngài là trọn vẹn; Lời của Đức Giê-hô-va đã được luyện cho sạch; Ngài là cái khiên cho những kẻ nào nường nấu mình nơi Ngài.

Gia-cơ 2:13: Sự đoán xét không thương xót kẻ chẳng làm sự thương xót; nhưng sự thương xót thắng sự đoán xét.

1 Phi-e-rơ 1:1-5: Phi-e-rơ, sứ đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ, gửi cho những người kiều ngụ rải rác trong xứ Bông, Ga-la-ti, Cáp-ba-đốc, A-si và Bi-thi-ni, là những người được chọn, theo sự biết trước của Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, và được nên thánh bởi Đức Thánh Linh, dâng vâng phục Đức Chúa Jê-sus Christ và có phần trong sự rửa huyết Ngài: nguyên xin ân điển và bình an thêm lên cho anh em! Ngợi khen Đức Chúa Trời, là Cha Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta, Ngài lấy lòng thương xót cả thể khiến chúng ta tái sanh, dựng chúng ta nhờ sự Đức Chúa Jê-sus Christ sống lại từ trong kẻ chết mà có sự trồng cấy sống, là cơ nghiệp không hư đi, không ô ướ, không suy tàn, để dành trong các tầng trời cho anh em, là kẻ bởi đức tin nhờ quyền phép của Đức Chúa Trời giữ cho, để được sự cứu rỗi gần hiện ra trong kỳ sau rốt!